TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẢO LÂM** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: 50/2024/QĐST-DS	*Bảo Lâm, ngày 18 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự;
- Căn cứ vào Điều 144, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;
- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 12 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 42/2024/TLST-DS ngày 07/03/2024 về việc *"Yêu cầu mở lối đi qua bất động sản liền kề"*.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Võ An A, sinh năm 1989; địa chỉ: 66/19/8/32D Trần Văn Quang, B, quận C. Thành phố D.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trương Thị E, sinh năm 1965; địa chỉ: 58 Nguyễn Thị Minh Khai, tổ 9, thị trấn F, huyện G, tỉnh F.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Chí I, sinh năm 1985; địa chỉ: 399B Trường Chinh, J, quận C, thành phố D.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông I đồng ý mở cho ông A đường đi diện tích 497m^2 thuộc một phần thửa 53, tờ bản đồ số 52 theo trích đo được ký duyệt ngày 25/11/2024 của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện G, tỉnh F.

- Ông A đồng ý bồi thường cho ông I 220.000.000đ giá trị con đường đi vào số tài khoản của ông I 378798888 tại ngân hàng quân đội MB Bank chi nhánh D trước khi Tòa án ra Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự. Ông A đã bồi thường xong số tiền trên cho ông I vào ngày 09/12/2024.

- Về án phí: Buộc ông Nguyễn Võ An A phải nộp 5.500.000đ án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 2.500.000đ ông A đã nộp tại biên lai số 6866 ngày 07/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G, tỉnh F. Ông A còn phải nộp 3.000.000đ (Ba triệu đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh F (2);*
- *VKSND tỉnh F;*
- *VKSND huyện G;*
- *Chi cục THADS huyện G;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Linh